

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 của ngành Y tế Hà Tĩnh

Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 23/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Chương trình Chăm sóc sức khỏe (CSSK) người cao tuổi trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình CSSK người cao tuổi đến năm 2030 của ngành Y tế Hà Tĩnh (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người từ đủ 60 tuổi trở lên (sau đây gọi là người cao tuổi) trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thực hiện đạt mục tiêu tại Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

- 100% đơn vị trong ngành Y tế (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Chi cục dân số và các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế) xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình CSSK người cao tuổi; 100% Trung tâm Y tế, Trạm Y tế tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền cấp huyện, cấp xã ban hành kế hoạch, đầu tư ngân sách cho công tác CSSK người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn.

- 100% cán bộ phụ trách công tác quản lý, CSSK người cao tuổi tại Trung tâm y tế tuyến huyện và 70% cán bộ phụ trách công tác quản lý, CSSK người cao tuổi tại Trạm Y tế được đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về quản lý, CSSK người cao tuổi vào năm 2025; đạt 100% vào năm 2030.

- 100% trạm y tế ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sức khỏe người cao tuổi, đảm bảo 100% người cao tuổi được lập hồ sơ quản lý sức khỏe vào năm 2025.

- 70% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được tuyên truyền, cung cấp thông tin về già hóa dân số, quyền được CSSK của người cao tuổi vào năm 2025; đạt 85% vào năm 2030.

- 50% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được phổ biến, hướng dẫn, cung cấp kiến thức, kỹ năng tự CSSK vào năm 2025; đạt 90% vào năm 2030.

- 100% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm vào năm 2025. 70% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không

lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...) vào năm 2025; đạt 90% năm 2030.

- 100% người cao tuổi khi bị bệnh được khám và điều trị vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030. Người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở đạt 70% năm 2025; đạt 100% năm 2030.

- Đến năm 2025 Bệnh viện Đa khoa tỉnh có khoa Lão khoa, 100% bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện đa khoa/trung tâm y tế tuyến huyện đa chức năng có đơn nguyên hoặc dành một số buồng bệnh để điều trị người bệnh là người cao tuổi.

- Đến năm 2025 triển khai thực hiện thí điểm mô hình cơ sở (trung tâm) CSSK ban ngày cho người cao tuổi tại Bệnh viện Đa khoa/TTYT thành phố Hà Tĩnh, Bệnh viện đa khoa/TTYT thị xã Kỳ Anh; Trung tâm Y tế Hương Sơn, Trung tâm Y tế Thạch Hà, Trung tâm Y tế Nghi Xuân; BVĐK/TTYT Hương Khê (đạt >45% số huyện, thành phố, thị xã thí điểm mô hình); đến năm 2030 phát triển mô hình cơ sở CSSK ban ngày cho người cao tuổi tại tất cả đơn vị tuyến huyện còn lại.

- Mỗi huyện, thành phố, thị xã chọn 1-2 xã để triển khai mô hình CSSK tại cộng đồng cho người cao tuổi; xây dựng từ 3-5 câu lạc bộ CSSK người cao tuổi hoặc phối hợp với các đơn vị, địa phương lồng ghép nội dung CSSK người cao tuổi vào các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi tại các thôn/xóm.

II. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Ban Lãnh đạo các đơn vị trong ngành Y tế về công tác CSSK người cao tuổi; đẩy mạnh truyền thông giáo dục thay đổi hành vi về CSSK người cao tuổi

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Y tế về thách thức của già hóa dân số với sự phát triển kinh tế - xã hội, với hoạt động cung cấp dịch vụ y tế, đặc biệt là đối với CSSK người cao tuổi.

- Thực hiện tốt các chính sách, pháp luật; hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về CSSK người cao tuổi. Rà soát, tham mưu cơ quan quản lý bổ sung cơ chế, chính sách liên quan đến CSSK người cao tuổi.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục cung cấp kiến thức về các bệnh thường gặp ở người cao tuổi; về già hóa dân số, về quyền được CSSK của người cao tuổi, nghĩa vụ, lợi ích của CSSK người cao tuổi bằng nhiều hình thức, đa phương tiện đặc biệt là kênh thông tin đại chúng và các nền tảng mạng xã hội.

- Xây dựng, phát hành các sản phẩm truyền thông, tư vấn, hướng dẫn CSSK người cao tuổi và hướng dẫn người cao tuổi tự CSSK.

- Cung cấp kiến thức, kỹ năng tự CSSK đối với người cao tuổi và kiến thức, kỹ năng CSSK người cao tuổi đối với người nhà của người cao tuổi

2. Củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống phòng chống bệnh tật, khám chữa bệnh cho người cao tuổi. Nâng cao năng lực quản lý, chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi

- Tăng cường nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của các bệnh viện, trung tâm y tế, các trạm y tế để đảm bảo năng lực trong thực hiện dịch vụ CSSK ban đầu, khám chữa bệnh, phòng chống bệnh tật cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

- Đào tạo, bồi dưỡng các chuyên đề về điều trị, chăm sóc, quản lý sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ y tế làm nhiệm vụ khám chữa bệnh, quản lý, CSSK cao tuổi tại cộng đồng của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế trong tỉnh để đảm bảo nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ CSSK người cao tuổi.

- Xây dựng, triển khai các mô hình CSSK ban ngày cho người cao tuổi tại các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến huyện. Xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng cho người cao tuổi xây dựng câu lạc bộ CSSK người cao tuổi hoặc phối hợp với các đơn vị, địa phương lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi tại các thôn, xóm.

- Triển khai mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động theo dõi, hỗ trợ CSSK, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng cho người cao tuổi.

- Áp dụng nguyên lý y học gia đình trong CSSK người cao tuổi; khuyến khích tổ chức mạng lưới dịch vụ CSSK tại nhà cho người cao tuổi.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác CSSK người cao tuổi.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu, hợp tác, đầu tư nguồn lực thực hiện CSSK cho người cao tuổi

- Triển khai nghiên cứu khoa học, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ trong quản lý, CSSK, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Huy động sự đóng góp của tổ chức, cá nhân, cộng đồng và người sử dụng dịch vụ; tranh thủ hỗ trợ, chuyên gia và công nghệ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho CSSK cho người cao tuổi

- Tăng cường cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng dữ liệu số hóa về CSSK cho người cao tuổi.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán của các đơn vị hàng năm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có). Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 23/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này, các đơn vị xây dựng dự

toán thực hiện, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm, 5 năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

2. Nguồn thu sự nghiệp của các cơ sở y tế.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chức năng Sở Y tế

- Theo chức năng nhiệm vụ tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo, tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, địa phương; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực của cán bộ y tế về quản lý, CSSK người cao tuổi.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị về công tác CSSK người cao tuổi thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Y tế.

- Hướng dẫn các đơn vị xây dựng kinh phí trong dự toán chi của các đơn vị hàng năm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

2. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

- Là cơ quan chuyên môn làm đầu mối tham mưu Sở Y tế chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức các hoạt động theo Kế hoạch, định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

- Nghiên cứu, rà soát, tham mưu Sở Y tế xây dựng bổ sung cơ chế, chính sách liên quan đến CSSK người cao tuổi trình UBND tỉnh và HĐND tỉnh ban hành.

- Xây dựng biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện, công cụ điều tra/khảo sát/thống kê kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch số 86/KH-UBND và Kế hoạch này. Thực hiện khảo sát, thống kê, lưu giữ cơ sở dữ liệu hàng năm về công tác quản lý, CSSK người cao tuổi theo mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch, đảm bảo nguồn số liệu chính xác, khách quan, liên tục qua các năm và từng giai đoạn về quản lý, CSSK người cao tuổi.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường hoạt động truyền thông giáo dục thay đổi hành vi về CSSK người cao tuổi; tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng tự chăm sóc bản thân, nâng cao sức khỏe đối với người cao tuổi và gia đình người cao tuổi.

- Nghiên cứu, đề xuất tham mưu Sở Y tế chỉ đạo thực hiện thí điểm và nhân rộng các mô hình CSSK cho người cao tuổi tại cộng đồng và xây dựng các câu lạc bộ CSSK người cao tuổi tại các xã, phường, thị trấn. Hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai mô hình CSSK cho người cao tuổi tại cộng đồng và xây dựng các câu lạc bộ CSSK người cao tuổi.

- Định kỳ hàng năm (trước ngày 20/12) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Y tế.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường các hoạt động tuyên truyền về CSSK người cao tuổi. Tăng cường đưa tin, bài, chuyên mục về CSSK người cao tuổi, các mô hình, câu lạc bộ CSSK người cao tuổi trên Công thông tin điện tử của Sở Y tế và phương tiện thông tin đại chúng. Biên soạn, phát hành các tài liệu, sản phẩm truyền thông hướng dẫn CSSK người cao tuổi để tuyên truyền rộng rãi tới cộng đồng.

- Thực hiện tốt Chương trình Phòng chống bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi.

3. Các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa và trung tâm y tế có giường bệnh

- Theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường tuyên truyền về công tác CSSK người cao tuổi và triển khai có hiệu quả các hoạt động CSSK người cao tuổi theo Kế hoạch này.

- Thực hiện tốt việc khám chữa bệnh, cấp cứu, điều trị cho người cao tuổi. Tổ chức khám, tư vấn, chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người cao tuổi theo đúng quy định của pháp luật; quan tâm người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách. Thăm hỏi, tặng quà người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn đang điều trị tại đơn vị.

- Triển khai phòng khám lão khoa, đơn nguyên, buồng bệnh/khu điều trị người cao tuổi, bộ phận điều trị bệnh nhân là người cao tuổi; đảm bảo chất lượng khám, chữa bệnh cho người cao tuổi.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ y tế, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ CSSK người cao tuổi của đơn vị.

- Các đơn vị: Bệnh viện Đa khoa/TTYT thành phố Hà Tĩnh, Bệnh viện đa khoa/TTYT thị xã Kỳ Anh; Trung tâm Y tế Hương Sơn, Trung tâm Y tế Thạch Hà, Trung tâm Y tế Nghi Xuân; BVĐK/TTYT Hương Khê triển khai thực hiện thí điểm mô hình cơ sở (trung tâm) CSSK ban ngày cho người cao tuổi tại đơn vị.

4. Các trung tâm y tế tuyến huyện

- Tham mưu UBND huyện, thành phố, thị xã ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình CSSK người cao tuổi của địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Trạm Y tế triển khai có hiệu quả công tác lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi tại cơ sở theo quy định. Đẩy mạnh các hoạt động CSSK ban đầu cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe, phương pháp phòng bệnh, tự CSSK cho người cao tuổi. Lòng ghép CSSK cho người cao tuổi với quản lý các bệnh mãn tính không lây nhiễm tại cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các bệnh viện tổ chức khám, tư vấn, chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người cao tuổi theo đúng quy định của pháp luật; quan tâm người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về CSSK người cao tuổi cho cán bộ y tế cơ sở. Bổ sung trang thiết bị, thuốc thiết yếu cho trạm y tế để thực hiện nhiệm vụ CSSK người cao tuổi.

- Chỉ đạo các trạm y tế xây dựng, triển khai các mô hình CSSK tại cộng đồng cho người cao tuổi, xây dựng từ câu lạc bộ CSSK người cao tuổi, phối hợp với các đơn vị, địa phương lồng ghép nội dung CSSK người cao tuổi vào các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi tại các thôn, xóm. Triển khai mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động theo dõi, hỗ trợ CSSK, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng cho người cao tuổi.

- Phối hợp với các bệnh viện đa khoa tuyến huyện triển khai thực hiện thí điểm mô hình cơ sở (trung tâm) CSSK ban ngày cho người cao tuổi.

- Thực hiện thống kê, lưu giữ cơ sở dữ liệu hàng năm về công tác quản lý, CSSK người cao tuổi của địa phương. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của địa phương, gửi về Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

5. Đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã

Chỉ đạo Trung tâm Y tế phối hợp với các ban, ngành của địa phương tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình CSSK người cao tuổi trên địa bàn; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã. Lồng ghép có hiệu quả Chương trình CSSK người cao tuổi với các đề án, dự án khác của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình CSSK người cao tuổi trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh, báo cáo kịp thời về Sở Y tế (qua Chi cục DS-KHHGD) để được hướng dẫn và đề nghị Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND cấp huyện (p/h chỉ đạo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng CM Sở;
- Các đơn vị trong ngành Y tế;
- Công TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT-NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Quốc Hùng